BÁO GIẢNG KHỐI 2 - THÁNG 11

TRI ÂN

(03/11/2025 - 28/11/2025)

MÔN HỌC	TUẦN		KIẾN THỨC
TIẾNG VIỆT - VĂN	11	03/11 - 07/11	**Tập đọc:** Đồ đạc trong nhà **Chính tả:** Viết chữ hoa K. Kính thầy yêu bạn **Luyện từ và câu:** Từ chỉ đặc điểm. Câu kiểu Ai thế nào?. Ôn tập từ láy **Tập đọc:** Cái bàn học của tôi **Chính tả:** Nghe viết Chị tẩy và em bút chì. Phân biệt c/k; d/r; ươn/ương **Mở rộng vốn từ:** MRVT - Ôn tập từ láy: Đồ vật (tt) **Luyện từ và câu:** Xem kể Con chó nhà hàng xóm **Kể chuyện:** Đọc một bài đọc về đồ vật hoặc con vật **Viết sáng tạo:** Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc **Viết sáng tạo:** Luyện tập tưởng tượng (đồ vật) qua câu đố
	12	10/11 - 14/11	**Tập đọc:** Bàn tay dịu dàng **Chính tả:** Viết chữ hoa L. Lên rừng xuống biển **Luyện từ và câu:** Từ chỉ đặc điểm. Dấu chấm than **Tập đọc:** Danh sách tổ em **Chính tả:** Nghe viết Bàn tay dịu dàng. Bảng chữ cái. Phân biệt ch/tr; ăc/ăt **Mở rộng vốn từ:** MRVT Trường học **Luyện từ và câu:** Nói và đáp lời chia buồn, lời chia tay **Kể chuyện:** Đọc một bài thơ về trường học **Viết sáng tạo:** Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc (tt) **Viết sáng tạo:** Luyện tập tưởng tượng qua câu đố - đồ chơi

	13	17/11 - 21/11	**Tập đọc:** Yêu lắm trường ơi! **Chính tả:** Viết chữ hoa M. Mỗi người một vẻ **Luyện từ và câu:** Từ chỉ đặc điểm. Câu kiểu Ai thế nào? **Tập đọc:** Góc nhỏ yêu thương **Chính tả:** Nghe viết Ngôi trường mới. Phân biệt g/gh; au/âu; ac/at **Mở rộng vốn từ:** MRVT Trường học (tt) **Luyện từ và câu:** Nghe kể Loài chim học xây tổ **Kể chuyện:** Đọc một bài văn về trường học **Viết sáng tạo:** LTTT: Chủ đề Đồng dao - Dung dăng dung dẻ **Viết sáng tạo:** Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc (tt)
	14	24/11 - 28/11	**Tập đọc:** Chuyện của thước kẻ **Chính tả:** Viết chữ hoa N. Nghĩ trước nghĩ sau **Luyện từ và câu:** Từ chỉ sự vật/ Câu kiểu Ai thế nào? **Tập đọc:** Thời khóa biểu **Chính tả:** Nghe viết Chuyện của thước kẻ. Phân biệt g/gh; ch/tr; ao/au **Mở rộng vốn từ:** MRVT Trường học (tt) **Luyện từ và câu:** Nói và đáp lời chào, lời khuyên bảo **Kể chuyện:** Đọc một truyện về bạn bè **Viết sáng tạo:** LTTT: Chủ đề Đồng dao - Kéo cưa lừa xẻ và Bà Còng đi chợ **Viết sáng tạo:** Tả đồ vật quen thuộc
TOÁN	11	3/11 - 7/11	Em làm được những gì? (T3) Thực hành và trải nghiệm: Chơi cắm cờ Luyện tập (Tự kiểm tra đánh giá giữa HK1) Phép cộng có tổng là số tròn chục (2 tiết)
	12	10/11 - 14/11	Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 (3 tiết) Em làm được những gì? (2 tiết)
	13	17/11 - 21/11	Phép trừ có số bị trừ là số tròn chục (2 tiết) Phép trừ có nhớ trong phạm vi 100 (3 tiết)
	14	24/11 - 28/11	Em làm được những gì? (2 tiết) Thu thập, phân loại, kiểm đếm Biểu đồ tranh (2 tiết)
ĐẠO ĐỨC	11	03/11 - 07/11	Bài 6: Yêu quý bạn bè
	12	10/11 - 14/11	Bài 7: Quan tâm, giúp đỡ bạn
	13	17/11 - 21/11	Bài 8: Chia sẻ yêu thương
	14	24/11 - 28/11	Bài 9: Những sắc màu cảm xúc
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	11	3/11 - 7/11	Bài 16: Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật (2 tiết)
	12	10/11 - 14/11	Bài 17: Thực hành: Tìm hiểu môi trường sống của thực vật và động vật (2 tiết)

	13	17/11 - 21/11	Bài 18: Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật
	14	24/11 - 28/11	Dạy học dự án Cẩm nang bảo vệ đông vật quý hiếm
TIẾNG ANH (ESL)	11	3/11 - 7/11	*** Beehive** ***Unit 3. Wild animals*** - Review Unit 3 *(SB - page 43, WB - pages 38,39)* Unit 4. My favourite things - Lesson 1. Words *(SB - pages 44,45, WB - page 40)* - Lesson 2. Grammar *(SB - pages 46,47, WB - page 42)* ***Phonics** ***Unit 4. Rr*** - Lesson 1-4 (SB - pages 24-27)
	12	10/11 - 14/11	*** Open house** *** Beehive** ***Unit 4. My favourite things*** - Review Lesson 1&2. *(WB - page 41,43)* - Lesson 3. Words & Grammar *(SB - pages 48,49, WB - pages 44,45)* - Lesson 5. Skills and culture *(SB - pages 52-55)*
	13	17/11 - 21/11	*** Math & Science** **-** The World Around Us (SB - pages 10,11) *** Beehive** ***Unit 4. My favourite things*** - Lesson 4. Story *(SB - pages 50,51 , WB - pages 46,47)* - Lesson 5. Skills and culture - Practice *(WB - pages 48,49)* - Lesson 6. Project *(SB - page 54)*
	14	24/11-28/11	*** Beehive** ***Unit 4. My favourite things*** - Review *(SB - pages 55 , WB - pages 50,51)* ***Unit Quiz*** ***Unit 5. Around town*** - Lesson 1. Words *(SB - pages 58,59; WB - page 52)* - Lesson 2. Grammar *(SB - pages 60,61; WB - page 54)* - Lesson 3. Words & Grammar *(SB - pages 62,63)*
GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI (HARMONY)	11	03/11 – 07/11	Hòa đồng
	12	10/11 – 14/11	Phá vỡ khuôn mẫu
	13	17/11 – 21/11	Đồng cảm
	14	24/11 – 28/11	Giúp đỡ người khác
TIN HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	11	03/11 – 07/11	- Luyện gõ phím hàng trên và dưới
	12	10/11 – 14/11	- Thực hành: Gõ đoạn văn bản đơn giản

	13	17/11 – 21/11	- Làm quen với phần mềm gõ văn bản Word và phần mềm hỗ trợ gõ tiếng Việt Unikey (EVKey)
	14	24/11 – 28/11	
RÈN LUYỆN QUÂN ĐỘI	11	03/11 - 07/11	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Giậm chân tại chỗ - đi đều- đứng lại - Dồn hàng, dàn hàng - Tư thế ngồi xuống - ngồi thả lỏng - đứng dạy theo hiệu lệnh - Chạy bền 300m
	12	10/11 - 14/11	Huấn luyện Sasuke - Tuột trên cao xuống theo cột đứng - Leo tường thẳng đứng Cơ sở không có Sasuke - Nhảy chéo chân trên lốp xe tại chỗ 30s - Chạy nhanh 30m về đích
	13	17/11 - 21/11	Huấn luyện Sasuke - Leo tường thẳng đứng - Bò trườn dưới hàng rào - Đu thanh tay trượt - Đi trên lốp xe treo đứng - Leo thang dây đứng Cơ sở không có Sasuke - Chạy tốc độ 5 - 7m - Bật nhảy qua rào chắn - Chui qua lốp xe.
	14	24/11 - 28/11	Huấn luyện sasuke - Đi trên dây treo - Di chuyển xà ngang - Đi cầu thăng bằng - Di chuyển trên thang dây ngang - Tuột trên cao xuống theo cột đứng Cơ sở không có Sasuke - Bật từ dưới lên lốp xe cao 50cm - Chạy tốc độ 30m về đích
BƠI LẶN	11	03/11 - 07/11	Hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp
	12	10/11 - 14/11	Hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp
	13	17/11 - 21/11	Hoàn thiện kỹ thuật bơi trườn sấp
	14	24/11 - 28/11	An toàn nước trong môi trường hồ bơi
SINH TỒN	11	03/11 - 07/11	Nhận biết côn trùng có lợi và có hại
	12	10/11 - 14/11	Xử lý khi gặp côn trùng

	13	17/11 - 21/11	Xử lý khi bị trầy xước da
	14	24/11 - 28/11	Xử lý khi bị hóc xương cá
VÕ THUẬT	11	03/11 - 07/11	Đối kháng combo 2
	12	10/11 - 14/11	Ôn tập đối kháng
	13	17/11 - 21/11	Đấu tập đối kháng
	14	24/11 - 28/11	ÔN TẬP HỌC KỲ I - Bộ đao - Bộ chưởng - Bộ cước
ÂM NHẠC	11	03/11 – 07/11	- Học hát: "Giọt mưa và em bé"
	12	10/11 – 14/11	- Ôn hát: "Giọt mưa và em bé" - CTAN: Nghe và chuyển động theo âm thanh trong tự nhiên
	13	17/11 – 21/1	- Thường thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: "Vương quốc bánh kẹo"
	14	24/11 – 28/11	ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ 1 - 4 bài hát: "Ngày mùa vui", "Múa vui", "Trên con đường đến trường", "Giọt mưa và em bé" - Đọc nhạc: bài đọc nhạc số 1 - Lý thuyết âm nhạc: hình nốt đen, trắng, tròn, 6 nốt nhạc (Đồ - La) - Thường thức âm nhạc: "Vương quốc bánh kẹo" - Nhạc cụ: Kèn phím bài thực hành số 1
MỸ THUẬT	11	03/11 – 07/11	Cổng trường nhộn nhịp
	12	10/11 - 14/11	Cổng trường nhộn nhịp
	13	17/11 - 21/11	Con mèo tinh nghịch
	14	24/11 – 28/11	Chiếc bánh sinh nhật